

Số: 146/2024/QĐST-HNGĐ

*Trần Yên, ngày 27 tháng 12 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 215/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 giữa:

Chị Tòng Thị Ch, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Ngòi Đông, xã Minh Quân, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái.

Anh Trần Đình Đ, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Ngòi Đông, xã Minh Quân, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tòng Thị Ch và anh Trần Đình Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Tòng Thị Ch và anh Trần Đình Đ có 02 con chung là Trần Trung Ngh, sinh ngày 06-01-2015 và Trần Diễm Q, sinh ngày 15-10-2018. Ly hôn, chị Ch, anh Đ thống nhất thoả thuận: Anh Trần Đình Đ trực tiếp

nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu Trần Trung Ngh và Trần Diễm Q, cho đến khi cả hai cháu Ngh và cháu Q đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị Tòng Thị Ch không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Tòng Thị Ch nhận chịu toàn bộ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái theo biên lai số AA/2024/0000568 ngày 05-11-2024. Chị Tòng Thị Ch được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Yên Bái;
- THADS huyện Trần Yên;
- VKSND huyện Trần Yên;
- Đương sự;
- UBND xã Minh Quân, huyện Trần Yên;
- LHSVA, KT, tập QĐ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tuấn Anh**